

Tôi chắc ông bạn Krishnamurti chọc chỉ nhiều điều, anh bạn Mỹ của chúng tôi tỏ lòng thiện cảm mà cũng có vẻ buồn cười.

– Thấy giống vậy, tôi đồng ý.

– Nay, khi anh vừa mất Guru của mình và luôn cả người bạn thân nhất, Herbert phản đối, đó không phải là lúc thích hợp nhất để đi nghe Krishnamurti chế nhạo các Chân sư và luôn cả việc còn sống sau khi chết.

– Đúng, nhưng không ai trong các anh nhận ra, Toni nói một cách nghiêm trang, là tuy Viola có thể không còn thông nhận, nhưng chỉ lại rất dễ cảm thụ. Chị nhạy cảm với tâm trí của người xung quanh, và bị thúc đẩy để biểu lộ những tư tưởng và cảm xúc chung của các phụ nữ thiếu may mắn, ai không thể hoặc không dám tự bày tỏ ý họ.

– Hay đó, Arkwright đồng tình.

– Riêng tôi thì tôi luôn luôn đặc biệt chú ý tới sự phát triển của Krishnamurti, tôi nhận xét. Việc ông ban đầu là người theo Nhị Nguyên rồi thành Nhất Nguyên của phái Veda là điều gây thắc mắc nhiều nhất. Đáng tội là ông chỉ nói thoáng qua thuyết Nhất Nguyên, thay vì giảng giải nó trọn vẹn. Chỉ nói cho ta hay rằng Chân lý là hạnh phúc, hoặc ngay cả hạnh phúc vĩnh cửu thì chưa đủ. Người theo phái Nhất Nguyên đúng nghĩa nói rằng Chân lý là sự Hoan Lạc – Hiện Hữu – Hiểu Biết – Tuyệt Đối ...

– A, mà nếu ông nói như vậy, Toni xen vào, trọn cảm tưởng có thể sẽ rất khác xa. Lấy thí dụ khi nói *Chân Lý không thể làm an ủi*, nhưng không lập tức giải thích câu nói đó, là chỉ làm xáo trộn người khác và khiến họ bất mãn. Ai biết chính mình là sự Hoan Lạc Tuyệt Đối thì *đâu cần* sự an ủi, mà đó là điếm then chốt!

– Tôi tự hỏi, Lyall ngẫm nghĩ, liệu ông có biết mình đang giảng về Nhất Nguyên hay không ?

– Tôi chịu thôi ! Arkwright bảo.

– Thấy ông có vẻ e ngại, Lyall diễn giải thêm, là người ta có thể tìm ra được một điểm liên hệ nào giữa triết lý *của ông* và niềm tin của riêng họ, nên tôi ngờ lắm.

– Dù ông có nhận biết nó hay không, sự kiện cũng vẫn y vậy, tôi nói, và tôi có thể dễ dàng chứng tỏ cho các anh. Tôi lấy chồng tạp chí Star Bulletin mà tôi sưu tập, và không có ý chọn lựa, lấy ra vài đoạn có đúng cảm tình làm nhà tôi bực bội. Nghe này:

– *Thành đạt tâm linh không nằm ở việc theo chân người khác, dù là lãnh tụ hay thầy hay nhà tiên tri ... Tức đi theo ai là sự yếu đuối ... Người trung gian chỉ là cây nạng ... Chân Lý không nằm trong tiếng tăm, trong xã hội, thứ bậc, giáo hội ...*

– *Giống như tôi thoát khỏi lệ thói và niềm tin, tôi sẽ giúp người khác được tự do khỏi những niềm tin, giáo điều, tín điều và tôn giáo đặt điều kiện cho cuộc sống.*

Tôi đi lại kệ sách và lấy xuống bài giảng của Vivekananda về kinh Vedanta, rồi đọc to:

– *Không gì làm chúng ta có đạo đức cho bằng thuyết Nhất Nguyên ... Khi chúng ta không có ai để níu lấy, không có ai để làm vật tế thần, khi chúng ta không có quý dũ lẫn Thượng Đế để qui những điều xấu của ta cho họ, khi ấy ta có thể lên tới điểm cao nhất và tốt đẹp nhất của chúng ta. Hành hương, sách vở và kinh Veda, nghi thức không hề trói buộc được tôi ... Tôi là người có sự Hoan Lạc.*

Tôi lại quay về chồng tạp chí màu vàng, và đọc thêm những đoạn khác:

...
– *Cái 'Tôi' là giới hạn của sự chia rẽ ... do nỗ lực có chủ tâm tiếp tục luôn, mỗi phút trong ngày, bạn phải phá bỏ đi bức tường giới hạn, và như vậy cho bạn có sự tự do chân thực của tâm thức ... Đó là sự bất tử ... Đó là vượt không gian và thời gian, sinh và tử ...*

Tôi quay lại Vivekanana lần nữa:

– *Hãy nghe ngày lẫn đêm rằng bạn là linh hồn ấy hoặc Đại Ngã. Nhắc lại nó mãi cho đến khi nó đi vào trong máu huyết của bạn ... để trọn cơ thể chứa đầy một ý tưởng duy nhất 'Ta là linh hồn bất sinh, bất tử, hoan lạc, hằng chói lọi.*

Sau đó chúng tôi so sánh nhiều đoạn khác. Thí dụ:

Krishnamurti: *Tôi tin tưởng rằng theo căn bản, con người được tự do.*

Vivekanana: *Chúng ta có tự do, ý tưởng rằng buộc chỉ là ảo ảnh.*

Krishnamurti: *Hạnh phúc nằm trong việc từ bỏ tội cùng.*

Vivekanana: *Đừng bị ràng buộc.*

Cứ như thế giống nhau.

– Thôi, tôi đoán vậy là đủ để kết luận, chót hết Arkwright nói.

– Vấn đề là, Lyall góp ý. Krishnamurti không có tài làm người ta hiểu được ý mình. Ông có thể hiểu được mình muốn nói gì mà không truyền được nó đến người khác. Tôi sợ là chỉ những ai đã được một Guru dạy rõ ràng trước đó mới thực sự hiểu ra ông đang nói gì.

– Chính thế, Arkwright nói. Phần còn lại của cử tọa hiểu được là ông bác bỏ chuyện này chuyện kia, nhưng khi ông giảng ý khác thế vào đó, thì chuyện thay đổi hẳn. *Chúng mình* biết ông muốn nói gì vì đã học thuyết Advaita (Bất Nhị) với thầy J.H.M.

– Thầy cũng có dạy, đừng quên nhé, tôi khẳng khẳng nói cho được, nó không phải là triết lý thích hợp để rao giảng như là cách duy nhất đạt sự Giải Thoát.

CHƯƠNG VI

Người Tiên Phong của Đạo Đức Mới.

Viết những sách loại này có nêu một số chỉ dạy khác với thói thường, và trong đó có người thật can dự, có thể khiến tôi gặp rắc rối thật đáng ngượng ngùng ...

Nhiều năm về trước tôi có tình bạn thân thiết với một cô gái tên Gertrude. Cha cô là Phó tế của nhà thờ, và thầy J.H.M. là tác nhân giúp đỡ ông; thực vậy, ngài có mặt cạnh giường của ông lúc lâm tử. (Xin đọc PST 31 bài 'Linh Mục Wilton'). Vì tất cả những gì ngài đã làm cho ba cô và chính cô, Gertrude yêu quý thầy J.H.M. với lòng sùng mộ người ta có với bậc Guru, tuy chỉ về sau cô mới nhận thức ý nghĩa trọn vẹn của chữ này.

Hồi 23 tuổi cô là thiếu nữ xinh đẹp, nhưng khi là thiếu phụ tuổi trung tuần, trong trí tôi cô lại xinh đẹp hơn nữa. Sau khi ba cô qua đời, cô thành hôn với một luật sư có tiếng, và cả ba chúng tôi luôn là bạn thân của nhau. Trong nhiều năm, Gertrude và chồng cô rất đổi hạnh phúc, tuy nói thật ra thì Alfred - đó là tên tôi gọi anh - yêu cô nhiều hơn là cô yêu anh.

Rồi một hôm tôi ăn tối ở nhà hai người và để ý thấy có gì không ổn. Gertrude trông không được tự nhiên và Alfred thì rầu rĩ. Tôi thân với họ nên hỏi thẳng có chuyện trục trặc hay sao, câu trả lời lửng lơ của hai người cho thấy ngay là họ không muốn kể cho tôi nghe,

nên tôi hiểu ý và nói sang đề tài khác.

Nhưng tôi đã làm, không phải là hai người không muốn kể cho tôi nghe, chẳng những họ thay phiên nhau tuôn hết nỗi lòng cho tôi rõ, mà còn đặt tôi làm tòa kháng cáo.

Alfred và tôi ngồi với nhau hút xì gà. Anh hăng giọng.

– Tự nhiên là tôi không biết ông Guru của anh, nhưng ngài đã có ảnh hưởng lớn lao đối với Gertrude, và tôi dám nói là luôn cả với tôi nữa, theo cách gián tiếp.

Tôi tự hỏi có chuyện gì đây, nhưng không có sẵn ý nào để tiếp lời anh nên tôi chờ.

– Hm, anh ngẫm nghĩ, như thể đang tìm chữ cho đúng, anh hỏi là có gì không ổn ... Chà, có, có chuyện. Tôi không có tánh ghen tuông. Tôi đồng ý với Guru của anh, chuyện đó thiếu phẩm cách và trẻ con. Nhưng tôi mạnh mẽ phản đối vợ tôi làm thân với một thằng không ra gì, đi lộ liễu khắp London. Coi coi, hấn lại còn mượn tiền nàng.

Tôi đồng ý chuyện đó tệ *thật*.

– Chẳng những nàng muốn tôi che dấu cảm xúc riêng của tôi về chuyện, và muốn nói gì thì nói tôi có một số bản năng tự nhiên, cho dù đã ráng hết sức đè nén chúng, nàng lại không hề kể đến quan điểm của tôi trong chuyện.

Không phải là tôi không muốn nàng có hạnh phúc, nhưng nói cho cùng tôi cũng phải kể tới địa vị của tôi nữa chứ ! Phải chi nàng kín đáo một chút ... Đằng này nàng thật hãnh diện với điều xảy ra và thấy phải loan cho cả nước biết; nàng tin rằng mình là người tiên phong hay là chuyên gia về Tân Đạo Đức, hay cái gì đó mà Guru của anh cho tên.

– Điều gì thu hút nàng ? tôi hỏi.

– Có Trời biết ... anh nhún vai. Thực tế là, anh chữa lại, hấn trông điển trai theo kiểu ẻo lả mà tôi không ưa chút nào.

– Anh có làm gì về chuyện này chưa ? Tôi hỏi.

– Tôi *có thể* làm được gì ? Khi tôi phản đối thì nàng bảo tôi đọc lại mấy cuốn sách của anh.

Tôi nhăn mặt.

– Tôi e rằng anh không phải là đức ông chồng duy nhất gặp phải tình trạng khó xử này do sách của tôi. Tôi nói để an ủi. Tôi nhận được thư của nhiều người khác trong cảnh rối rắm tương tự.

– Hm ... anh tự lự, thế à, anh có vậy ư ? Thôi, chuyện là vậy đó, tôi không biết phải làm gì. Anh ngưng một lát. Vợ chồng tha thứ chuyện ăn vụng của nhau là một việc, nhưng đây là điều khác hẳn. Guru của anh ... theo tôi hiểu khi đọc sách của anh, không hề khuyến khích lòng ích kỷ trắng trợn.

– Hấn rồi, đương nhiên là không ...

– Cái trục trặc là nàng không chịu nhận rằng đó là lòng ích kỷ, mà nói đến chuyện cải hóa hấn ta, và đủ thứ việc tầm bậy tầm bạ.

– Phụ nữ thích trò cải hóa lắm. Tôi cười lớn, nhưng anh miên man với suy nghĩ của mình.

Rồi anh ngập ngừng hỏi.

– Tôi chắc anh không viết được cho Guru của anh và hỏi ngài ...

– Ông bạn ơi, tôi ngắt lời, phải chi Trời cho tôi làm được việc ấy, nhưng tôi không biết bây giờ ngài ở đâu, hoặc ngài còn sống hay chết ... Thiệt tình là cả Viola và tôi đang bị khó nghĩ lúc gần đây, đầu tiên là nàng mất người bạn thân nhất, và nay thầy J.H.M. lại mất tích luôn.

Anh tỏ ra thông cảm, và đồng ý là trong hoàn cảnh này, đề nghị của anh chỉ vô ích.

– Sao đi nữa, tôi đánh bạo nói, anh nghĩ *tôi* hỏi chuyện Gertrude thì có lợi gì không ... ?

Anh cười có chút cay đắng.

– Nàng sẽ tìm anh để nói, chờ đi rồi anh sẽ thấy ngay !

Tôi thấy Gertrude chỉ có một mình trong phòng khách.

– Alfred có vô không ? nàng hỏi.

– Ảnh đang viết thư, tôi đáp, không cho nàng hay là thư chỉ là cái cớ để hai chúng tôi được tự do nói chuyện. Tôi ngồi xuống cạnh nàng trên ghế sofa.

– Tôi chắc ảnh có kể cho anh nghe hết rồi chứ ? nàng nói, rồi tiếp theo ngay không cho tôi có giờ trả lời, Tôi tưởng tôi hiểu Alfred nhưng rõ ràng là tôi không hiểu ... tôi mong ảnh xử sự khác hơn chứ; làm như là ảnh cho ra tay này và lấy lại bằng tay kia.

Tôi không nói gì, quyết định là để mình nàng nói lúc này.

Nàng đột ngột quay sang tôi.

– Tôi có kinh nghiệm hết sức tuyệt vời ... Hay hết sức, anh biết không, khi có thể giúp người thiệt sự xứng đáng.

Tôi cười thầm, vừa mới nghe ‘người thực sự xứng đáng’ là ‘thằng hư hỏng mượn tiền’.

– Sao, anh có nghĩ vậy không ? Nàng gắng hỏi, bắt buộc tôi phải lên tiếng.

Tôi phải đồng ý rằng đúng vậy.

– Basil thiệt là dễ thương ! Phải chi Alfred thấy được như thế ...

– Ai cũng tạm thời ‘dễ thương’ khi mình có cảm tình với họ ... Tôi không kèm được và lên tiếng.

– Anh cứ giỡn hoài, Charlie, nàng trách tôi; đây là chuyện đàng hoàng. Anh ta là mối dây từ kiếp trước, Oh, tôi biết ảnh đúng vậy, ngay phút đầu tiên chúng tôi gặp nhau, tôi biết liền *khi ấy*. Chắc chắn là anh hiểu chứ ?

Nhưng cho dù nàng thật đáng yêu, hẳn tôi sẽ hiểu nhiều hơn nếu nàng đừng quá nồng nhiệt như thế. Khi Gertrude sôi nổi thì tôi đâm chán, và nàng biết thế.

– Nếu ai cũng thấy phải có tình yêu nam nữ với hết mọi mây dây liên kết trong quá khứ ... Tôi bắt đầu nói một cách khô khan, nhưng nàng làm ngơ nhận xét của tôi với sự cao ngạo đáng kể.

– Anh không thấy đây là cơ hội để ... chà ... để sống đúng theo lời thầy J.M.H. dạy sao ? Tôi luôn nói với Alfred như thế ... Nếu tôi không cho Basil điều mà anh ta nghĩ là không thể không có, ảnh nói là sẽ bỏ đi, giản dị vậy thôi; ảnh không chịu được ...

Nhưng rõ ràng là theo Gertrude việc Basil không thể ‘chịu được’ lại là niềm thỏa mãn hơn là chuyện đáng tiếc.

– Giả thử anh ta bỏ đi thiệt thì sao, tôi ước thử, chuyện gì sẽ xảy ra ?

– Oh, sao anh tôi quá vậy, nàng kêu to, bộ phải nói rõ ra hết sao ? Không phải tôi có nói với anh là ... ơ ... về mặt tinh thần ... Cô ngưng không nói tiếp và nhún vai với việc như hết thuốc chữa của tôi.

– Điều mà chị muốn nói với tôi, chị này, và không muốn nói thẳng ra, tôi bảo, để giúp nàng, là chị là linh hồn tiến hóa hơn chồng chị, và thay vì bỏ anh khiến anh không có cơ hội tâm linh vô giá là được liên kết với chị, chị thích phạm ... tôi muốn nói, chị thích không thủy chung với anh hơn. Rồi lại còn hãnh diện nữa ! Tôi đắc thắng thêm vào.

– Coi này, tôi chỉ làm như lời thầy J.M.H. sẽ bảo là đúng, cô đáp lại, làm ngơ lời chế diễu của tôi.

– Oh không, chị không phải vậy, chị chỉ là thiếu phụ bình thường bị lú lẫn thôi, tôi cười to và nàng co người lại. Nói gì thì nói, rõ ràng là chị muốn lên giường với anh chàng này

...

– Anh thiệt thô lỗ quá ! nàng xen vào.

– ... nhưng thay vì đối đầu với sự kiện thì phụ nữ giống như chị tự lừa dối mình và người khác, là chị có mục tiêu cao thượng nào đó. Chị biết rất rõ là nếu chị tống khứ anh chàng thì làm lợi cho anh ta hơn hết thảy – loại người anh ta cần như vậy. Nhưng mà không, chị thích để thiên hạ đàm tiếu về chị, và đặt chồng chị vào vị thế mà không ai ở địa vị của anh có thể để cho mình bị như vậy. Chắc chắn chị sẽ không bảo tôi là thầy J.M.H. khuyên làm vậy chứ ?

Cố nhiên là nàng trả miếng bằng một tràng biện luận, không cái nào đúng chỗ; nàng còn hàm ý rằng đó là lỗi của Alfred nếu anh buồn vì chuyện này, và bản phận của tôi là tìm cách làm anh chấp thuận quan điểm của nàng. Nhưng tôi giữ vững ý mình và để nàng tuôn ra cho hết.

– Coi này, cuối cùng tôi bảo, ráng khuyên dụ nàng suy nghĩ hợp lý một chút, đừng buồn với điều tôi sắp nói, nhưng tôi thấy là Alfred hiểu đúng ý thầy J.M.H. về mấy chuyện này hơn là chị. Anh không có ích kỷ, bằng cứ là không ngăn cản chị và đòi hỏi là chuyện phải chấm dứt, anh chỉ yêu cầu là chị đừng khoa trương cho ai biết, và tôi đồng ý với anh.

Tôi cầm lấy tay nàng, và tuy tôi đã hơi lớn tuổi không còn rung động với sức thu hút của nàng, trong lòng tôi không khỏi thông cảm với anh chàng kia, không biết là ai, đã bị vẻ đáng yêu của nàng chinh phục.

– Tôi tin chắc là, tôi nói tiếp, nếu mình có thể gặp và hỏi thầy J.M.H., ngài sẽ nói điểm tệ hại nhất trong trọn chuyện này là chị không thành thật với chính mình. Vì sự thu hút của Basil *plus fort que vous*, chị giả vờ là mình chỉ đáp ứng lại để nâng cao anh ta lên, nghĩa là chuyện vợ vắn ... Rồi để thỏa mãn lòng kiêu ngạo của mình, chị giả vờ rằng mình là người tiên phong của chủ trương tân đạo đức, nhưng làm vậy chỉ khiến chị hóa lố bịch.

Và cuối cùng, khi đã xử sự với chồng với lòng ích kỷ không chối cãi được, chị đâm bực vì anh không đóng trọn vai trò mà chị đã gán cho anh ... Sự thực là chị muốn có cuộc tình, muốn chồng khoan dung với việc ấy, và xuyên qua tôi, có sự chấp thuận của thầy J.M.H. ... Vắn tắt thì chị Gertrude này, tôi kết luận, vỗ nhẹ tay nàng và cười lớn, chị khó có được cả hai điều này, đừng mong có hết ba điều như vậy.

CHƯƠNG VII

David Anrias: Chiêm Tinh gia và Huyền Bí gia

Chúng tôi gặp David Anrias tại nhà của người bạn, và biết ơn họ hết sức, vì cuộc gặp gỡ này với anh cho thấy không những nó rất quan trọng cho chúng tôi mà còn cho cả cuốn sách này. Tuy Viola gọi đùa anh là ‘Phù Thủy’ anh không có vẻ gì là ghê gớm, về cả sắc diện lẫn tư cách. Ngược lại, mặt anh lộ nét vui tánh kèm với óc hài hước sâu đậm mà ai càng biết anh nhiều càng thấy rõ. Thực vậy, anh là người độc đáo mà người Đức gọi là *ein original*. Cách nói chuyện của anh bình thường, tuy sắc bén và tượng hình khi anh nghiêm trang, lúc anh đùa cợt thì câu chuyện có đầy những chữ lạ lùng về chiêm tinh, phân tâm và TTH, chưa kể những chữ tắt và các chữ ngộ nghĩnh khác.

Sau khi đã quen biết nhau rồi, chúng tôi thường gặp anh luôn; David Anrias cho hay anh đã ở Ấn Độ mấy năm, và thường tới ngụ mấy tháng liền tại một chỗ ở Nilgiri Hills, tập tham thiền ở đó dưới sự chỉ dẫn của một vị chân sư mà bà Blavatsky gọi một cách đặc biệt là the Old Gentleman of the Nilgiri Hills. Vị Chân sư này chuyên về chiêm tinh học của những vũ trụ lực, và trông coi cùng khuyến khích việc phát triển khoa học này bất cứ

khi nào có thể được. Có vẻ như ngài thấy bộ óc của Anrias thuộc loại có thể huấn luyện theo đường lối tương tự như của ngài.

– Anh chị xem này, nó chỉ là việc hòa hợp với một mức rung động đặc biệt, Anrias giải thích cơ chế của việc (*modus operandi*). Lẽ tự nhiên mỗi Chân sư có làn rung động riêng của ngài, nhưng trước khi tìm cách tiếp xúc với vị nào, điều tuyệt đối cần thiết là tham thiền về ngài trước hết, rồi cảm nhận ngài trong huyết tim, vì ở trong huyết ấy ta mới cảm nhận ra những nét riêng của Các Ngài. Khi có thể làm vậy, tôi phải tập làm tĩnh lặng cái trí để khiến nó thụ cảm với trí của ngài ở mức khá cao.

– Nhưng làm sao anh luôn luôn biết chắc là anh đạt tới làn rung động của một vị Chân sư? Rủi đó là của Tà đạo hoặc ai đó không tốt giả mạo thì sao? Viola hỏi, tỏ ra hết sức chăm chú.

– Không thể được, anh đáp, không Tà đạo nào có thể giả mạo được làn rung động hoặc xướng lên được nốt chính dựa trên tình thương, và đó là cách giữ gìn duy nhất.

Anh nói tiếp, cho chúng tôi hay rằng sau nhiều năm thực hành anh có thể hòa hợp với một số Chân sư khác. Cuối cùng, anh cảm thụ được mạnh mẽ nhiều độ dài sóng khác nhau nên có những lúc anh không cần phải có hòa hợp trước với các ngài mà có thể cảm ngay sự hiện diện của Chân sư bất cứ khi nào các ngài muốn tiếp xúc.

Tự nhiên khi nhà tôi và tôi nghe chữ Chân sư thì chúng tôi hỏi anh tới tấp. Khi đó anh tiết lộ một sự kiện làm hai chúng tôi mừng rỡ. Chân sư Koot Hoomi đã dùng thần giao cách cảm yêu cầu anh tiếp xúc với chúng tôi qua những người bạn đã nói ở trên. Thực vậy, ngài tỏ ý muốn lập tức có dây liên lạc với chúng tôi qua anh, vì chúng tôi đang trải qua một thời gian khó khăn. Tôi xin vạch ra là vào lúc ấy Anrias không biết là chúng tôi đã có liên hệ trước đó với Chân sư K.H. qua Chris. Anh chỉ mới đọc vài cuốn sách của tôi; thực vậy, Chân sư ghi ấn tượng ý này cho anh lúc anh đang đọc cuốn mà tôi ký tên thật. Về sau Anrias thú thật với chúng tôi là anh không phản ứng một cách nồng nhiệt cho lắm.

– Tôi đang ở trong vận xấu lúc đó, sao Thái Dương xếp góc 90 độ với Thổ tinh, mà bị kêu tiếp xúc với người khác cũng đang ở trong vận xấu, rồi thêm chuyện quý ego ở cung khác với tôi, nó luôn luôn khiến chuyện thêm rắc rối, thành ra tôi không khỏi chống lại ý tưởng ấy.

Chúng tôi không khỏi phá ra cười về sự thẳng tính và cách đặt câu của anh

Tự nhiên là ngay khi có dịp thì chúng tôi hỏi David là anh có thể cảm nhận điều gì về thầy J.M.H. Nhưng cho dù anh đưa ra vài suy đoán, anh không thể cho chúng tôi biết điều gì xác định; mà đúng ra, anh có cảm tưởng là không được phép làm vậy.

Còn về Chris, người mà Viola rất nóng lòng muốn biết tin, sau khi lặng thinh một chốc, anh cho chúng tôi hay là anh nhận được từ Chân sư của bà, là bởi Chris là đệ tử của ngài, bà đã hòa làm một với tâm thức của ngài ở Himalaya, thay vì nghỉ ngơi ở thiên đàng (Devachan) như thói thường.

– Oh, vậy là bà thực sự hạnh phúc! Viola reo lên với sự nhẹ lòng.

– Nổi vui được làm một với Thầy của mình thì không có gì sánh bằng trên thế giới. Nhưng tại sao, David hỏi thêm có chút kinh ngạc, chị lại cho rằng bà không được vui?

– Tại những mẫu tin mà chúng tôi có được qua bà đồng, thiệt, nó không hề cho ý vui về thật sự.

– Ấy là vì để liên lạc với chị, mà bà không có điểm nào chung với người đồng, có lẽ bà phải dựa vào chị, và bởi chị đang sầu não, ý đưa ra chỉ là phản ảnh tâm tình của chị, David giải thích, mà cho dù kết quả nghèo nàn như vậy, tôi nghĩ là vì tình thương của bà thật lớn

lao đối với ai ở lại nên bà vẫn tìm cách tiếp xúc với chị với hết sức mình, qua năng lực thiên thần của bà.

Khi David về rồi, Viola nói với tôi

– Em tạ ơn trời biết chừng nào khi anh giải thích mọi việc về Chris, nó làm tan gần hết điều bất như ý về câu chuyện ... Ngừng một lát nằng thêm vào. Sao đi nữa, bà đã cho vài tin đáng nói qua Snowflake, chắc chắn David là đường dây mà Chris đã tìm.

...

Trong mùa đông năm ấy, David, Viola và tôi hay ngồi bên lò sưởi thảo luận nhiều đề tài, hoặc David thuật cho chúng tôi nghe những kinh nghiệm của anh ở Ấn Độ. Từ lâu tôi luôn luôn thắc mắc về tâm lý của sắc dân này.

– Tại sao, tôi hỏi, người Ấn có những triết lý tuyệt diệu như vậy mà lại xem có vẻ xảo quyệt và lười biếng về nhiều mặt như thế ?

Lời giải thích của anh làm sáng tỏ rất nhiều. Anh bảo chúng tôi là mỗi sắc dân có phát triển một đặc tính riêng, cũng như là có giới hạn riêng của nó, và không ai có thể thoát hoàn toàn ảnh hưởng của sắc dân mình là điều thường ảnh hưởng tiềm thức của họ, ngay cả khi họ không ngờ nhất. Người Ấn thừa hưởng khả năng là thông hiểu tư tưởng siêu hình mà không có chút nỗ lực nào để áp dụng nó vào thế giới sự vật. Ở phương Đông luôn luôn có ước vọng thầm kín là đi tìm Chân lý *chỉ* cho cá nhân *mà thôi*, kèm với quan điểm hoàn toàn khác biệt về thương mại, về mặt này tính lừa lọc được xem là chuyện tự nhiên.

Khí hậu làm cho khó mà có những thú vui vật chất nên thú vui trở thành gần như là thuần trí tuệ, và thường khi chỉ là việc có thể thấu cáy lẫn nhau, nhất là từ khi những toà án kiểu Anh được thiết lập ở Ấn. Ngay cả người nghèo nhất cũng sẵn sàng đánh cá khi đưa nhau ra toà, với hy vọng trẻ con là ăn được người khác. Những người này không hề nghĩ rằng tiến bộ huyền bí không thể nào có được nếu không có lòng yêu quý Chân lý thật sự và lòng thành thật ở đời trong cuộc sống hằng ngày. Vì vậy, người ta hay thấy khả năng hiểu việc siêu hình và ưa thích chúng đi đôi với tâm lý cố tình gặt gặm che dấu.

Một buổi tối Viola hỏi anh nghĩ gì về vấn đề Krishnamurti. Anh quen biết chính Krishnamurti và có lòng quý mến lớn lao đối với ông.

– Chị nghĩ sao khi mình được giao cho một chức vụ cao tột và rất khó khăn, anh trả lời, trước khi có giờ ý thức cá tính của mình và điều mình muốn trong đời ? Chị không thấy chuyện gì xảy ra sao ? Từ hồi nhỏ ông bị tiên kiến về phận sự và việc giảng dạy của ông bao quanh. Chị có ngạc nhiên là khi bắt đầu tự mình suy nghĩ, ông chống lại hầu hết những gì mong chờ nơi ông, và đặt ra một triết lý đối nghịch hẳn với điều mà hội Theosophia mong đợi ? Sự kiện ông tránh dùng tất cả những từ ngữ về TTH, khi vài chữ có thể có ích, chỉ chứng tỏ cho thấy điều gì diễn ra trong tiềm thức của ông.

– Vậy tôi đoán là chính cái phản ứng của tiềm thức ông , Viola ngắt lời, là lý do cho việc là khi có thắc mắc nêu ra trong buổi giảng, làm như ông thấy bắt buộc phải đem vô đó vài hàm ý bất lợi về Theosophy, cho dù nó có liên quan hay không với câu hỏi.

– Chính thế. Và nay chị biết là tại sao ông vuron lên hùng dũng như Samson và đập đổ những cột trụ nâng đỡ ngôi đền TTH, như là cố gắng cuối cùng để dành lại sự tự do tinh thần của ông.

– Phải rồi, nhưng trong lúc làm vậy ông đè nát người sùng bái ông. Anh có thực sự nghĩ là sự tự do tinh thần của một người thì đáng với sự khổ não mà ông đã gây ra cho hàng ngàn người khác ? Viola thách thức anh.

– A, nhưng chị phải nhớ là chính những người tôn thờ ông nay phải chịu phần lớn trách nhiệm cho thái độ hiện giờ của ông ... David bắt đầu đi tới lui trong phòng, đó là thói quen

của anh khi nói về một đề tài thú vị. Điều tôi muốn nói để quý vị hiểu là những đòi hỏi chỏi lẫn nhau của đám đông muốn làm chela tại những buổi giảng của ông, tác động lên hào quang của Krishnamurti, nên để thoát thì nó ép buộc ông phải đưa ra thuyết nói rằng cả chela và tổ chức là chương ngại thay vì là điều thiết yếu.

Anh ném đuôi điều thuốc vào lò sưởi và ngưng lại, mỗi một điều mới.

– Lúc này theo tôi thì giảng sao đi nữa cũng không có lợi gì ... Nói cho cùng, có bao nhiêu diễn giả khi giảng chỉ đưa ra ý chung chung, nếu không thì khẳng định các tín điều về các trạng thái tâm thức chỉ nhờ kinh nghiệm mới biết, không thể nào cắt nghĩa được; và còn nữa, muốn kinh nghiệm chúng người ta phải sinh ra với lá số có các hành tinh ở vị trí thích hợp phối hợp đúng cách với nhau.

– Chà, thấy rõ là *tôi* không có các sao hợp với nhau, Viola cười to, triết lý của Krishnamurti không ích gì cho tôi hết.

– Tự nhiên rồi, David trả lời, nó không có ích gì cho *bất cứ* phụ nữ nào. Thực vậy, chỉ những ai đã tập Raja Yoga trong những kiếp trước như H.P.B. và A. Besant mới có thể hiểu được lời ông nói. Nói gì thì nói, như tôi vừa đề cập, mà có nhắc lại cũng không sao.

Anh chĩa ngón tay trở bên mặt vào lòng bàn tay trái trông mạnh mẽ mà cũng nhạy cảm, trọn việc nghe bài giảng của người khác về Tình Huynh Đệ hay bất cứ lý tưởng gì chỉ có thể sinh ra kết quả nông cạn, ngoài mặt, cho cử tọa và sẽ thất bại ngay ở lần thử thách nghiêm trọng đầu tiên !

– Tôi nghĩ anh nói có nhiều điều phải lắm, tôi đồng ý với anh, tuy cả hai chúng tôi phải phá ra cười với cách anh nói.

– Thử nói về Tình Huynh Đệ, David tiếp tục, ngồi trở lại vào ghế bành, người ta nói nhiều về nó, nhưng nó chỉ thực sự cho kết quả bên trong, mà không phải là do nói hoài hủ ... Tôi nhớ có lần đi lang thang vào quây buro điện của một làng nhỏ ở vùng Nilgiris ... Giọng anh mang nét xa xăm. Khi tôi trả tiền tem, tôi nhận ra người coi quây là chela của một Chân sư. Chúng tôi hiểu nhau ngay tức khắc không cần lời nói là phương tiện vụng về ... Tôi hiểu ra là người đó phải có khả năng thông nhãn, và anh ta đã có nhiều kinh nghiệm, cả trong thể xác lẫn ngoài thể xác. Có lẽ anh ta cũng cảm nhận y vậy với tôi ... Rồi tôi còn nhớ một lần khác nữa, khi tôi gặp vài người Ấn tới đưa cho tôi một bản dịch từ tiếng Phạn mà tôi cần; chúng tôi không nói lời nào, nhưng qua sự giao cảm không lời, dựa trên cùng cái nguồn chỉ dạy tinh tế, chúng tôi người này biết người kia ngay lập tức, rằng cả hai đều là chela của Chân sư tôi.

Chúng tôi lặng thinh một lúc dài, dăm dăm nhìn vào ánh lửa, theo đuổi ý nghĩ riêng của mình.

Đột nhiên David móc đồng hồ ra xem.

– Hơn mười một giờ rồi, quý ego ! anh kêu to, nhảy bật dậy, tới giờ đón chuyển xe bus cuối đi về.

CHƯƠNG VIII

Bức Điện Tín

Arkwright, có vợ anh đến nhập bọn, đi chơi lục địa Âu châu để tiếp tục cuộc viễn du của mình. Chúng tôi tiễn anh đi một cách tiếc rẻ, và có buổi ăn tiễn biệt nhỏ, có mặt cả Toni và Herbert. Trông Toni có vẻ lo lắng, suy nghĩ và chúng tôi tự hỏi anh có điều gì trực

trắc. Nhưng vài ngày sau tôi bị chấn động lớn, khi đọc trên báo nói là anh có liên hệ vào một vụ tai tiếng rất là phiền nhiễu. Tính ra đó là một trong những chuyện kéo dài gây khó khăn cùng cực cho bản tính nhạy cảm của Toni. Vụ tai tiếng này, tôi nghĩ và hy vọng, nay đã bị quên lãng, thành ra nói càng ít càng hay. Lẽ ra tôi không nói gì về nó hết, nếu nó không có ý nghĩa huyền bí như về sau mới rõ.

Trong lúc ấy, Viola và tôi tiếp tục gặp David nhiều bận; ngoài sinh hoạt về chiêm tinh anh còn tìm hiểu ảnh hưởng của điện ảnh và có được nhiều thông tin quý giá từ Thầy của anh. Thực vậy, anh được biết là trong chu kỳ này của Mars Hỏa tinh, phim ảnh đóng một vai trò hết sức quan trọng trong cuộc tiến hóa và giáo dục cho quần chúng.

– Nó như thế này, David nói trong một lúc tâm tình anh cởi mở, tuy những ego của tuổi Song Ngư Pisces và ai bi quan về huyền bí học mà có Thổ tinh trong lá số ở vị trí quan trọng, anh tặc lưỡi, có thể chê bai phim ảnh như là trò nhảm nhí, các Chân sư có quan điểm rất khác với họ.

– Đó là điểm làm các Ngài thật tuyệt diệu và rất là người, Viola kêu lên, anh có nhớ không, nàng quay sang tôi, khi mình đưa Chris tới buổi duyệt vũ ở nhà hát Prince of Wales, bà thích thú hết sức ? Coi coi, mấy cô vũ ballet duyệt tới duyệt lui không biết mấy tiếng đồng hồ, mệt rũ người ra, phải múa hoài hủy cho tới khi ai nấy làm toàn hảo và nhà sản xuất hài lòng. Chris bảo bà không thể tin là một buổi duyệt tầm thường lại có thể là trường dạy tuyệt vời về lòng kiên nhẫn và sự tự chủ !

– Phải, và trời đất, cái bà gì ... em quên mất tên rồi, kinh ngạc hết sức khi biết Chris muốn đi xem hát chứ ! Tôi thêm vào, nhất là xem màn tạp lục ! Tôi sắp tiếp thì thoáng thấy bóng dáng bà Saxton, lúc đó chúng tôi đang ở nhà hàng, và bà đi vào với một người bạn.

– Ôi trời, tôi kêu kên, anh mong bà không thấy tụi mình.

Nhưng bà thấy, và xăm xăm đi lại bàn chúng tôi. May là bà chỉ đứng nói chuyện có vài phút, rồi quay về bạn của bà ở chỗ khác.

(còn tiếp).